



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 516995
VEWL.# _____
I-171 : Yes, _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NGỌC HẢI
Last Middle First

Current Address 776/3^B VO DI NGUY, PH. 4, 2 PHU NHUAN, TP. H.C. MINH,
VN

Date of Birth 01/25/34 Place of Birth HUNG YEN, VN

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT COLONEL
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/15/75 To 01/09/85

3. SPONSOR'S NAME: BUI NGOC KHANH & NGUYEN HOANG HAI
Name
Falls Church, VA 22042
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

Bui Ngoc KHANH

Brother in law

NGUYEN HOANG HAI

SON

(Add same as above)

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN NGỌC HẢI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI THI ĐÔNG	11/04/37	Wife
NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	10/15/60	DAUGHTER
NGUYỄN THỊ HOÀI HƯƠNG	05/21/62	daughter
NGUYỄN HỒNG HẢI	05/12/63	SON
NGUYỄN HÒA HẢI	01/12/65	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM
MÀU DÓN VỀ LÝ LỊCH

MAR 12 1985

Vô vô
3/18/85
u/29 cert. list F

NAME (TÊN) : NGUYỄN NGOC HAI
 Last (Tên họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : January 25 1934
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
 at Di. Su, Hưng. Yên, Việt Nam -
 SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ):
 MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình):
 (Tình trạng gia đình)
 ADDRESS IN VIETNAM : 776/3^B VO-DI-NGUY, Ph. 4, Q. PHÚ-NHUẬN
 (Địa chỉ tại VN) : T.P. HỒ-CHÍ-MINH, VIỆT-NAM
 POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) ✓ No (Không):
 : If yes (Nếu Có): From (Từ): 15 June 1975 To (Đến): 9 January 1985
 PLACE OF RE-EDUCATION: NAM-HA
 CAMP (TRẠI TÙ)
 PROFESSION (Nghề Nghiệp): VN ARMY Lieutenant Colonel, S.N. 54/300.044
 EDUCATION IN U.S. : Yes, but do not remember date
 (DU HỌC TẠI MỸ)
 VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Lt Colonel
 VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Date (Năm):
 (Trong chính phủ VN)
 APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): ✓ IV Number (số hồ sơ): 516995 No (Không):
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): Five (5)
 NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2
 MAILING ADDRESS IN VN: 776/3^B VO-DI-NGUY, Ph. 4, Q. PHÚ-NHUẬN
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) : T.P. HỒ-CHÍ-MINH, VIỆT-NAM
 NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Bùi Ngọc Khánh & Nguyễn Hoàng Hải
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : (brother-in-law) (son)
 hay Người Bảo Trò)
 U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): Yes No (Không):
 FALLS Church, Va. 22042
 RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): Brother in law and son
 NAME AND SIGNATURE : Bùi Ngọc Khánh Nguyễn Hoàng Hải
 ADDRESS OF INFORMANT : Falls Church, Va. 22042
 (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)
 DATE : 10 March 1985 A.T.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN NGOC HẢI
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Bùi Thị Đông	14 Nov. 1937	Wife
Nguyễn Thị Hồng Hạnh	15 Oct. 1960	Daughter
Nguyễn Thị Hoài Hương	21 May 1962	Daughter
Nguyễn Hồng Hải	12 May 1963	Son
Nguyễn Hoài Hải	12 Jan. 1965	Son
		...

ADDITIONAL INFORMATION:



DUCTU THI NGUYEN 9-77
KHANH NGOC BUI
PH.
FALLS CHURCH, VA. 22042

2935

3-10 1985

Pay to the order of

Hội Gia đình Tự Nhân Church tại V.N \$ 10.⁰⁰

Ten and 00/100

DOLLARS



Guaranty Bank
AND TRUST COMPANY
MERRIFIELD, VIRGINIA 22116

MEMO Contribution

Khanh Bui

1:

1:

11

DELUXE 40

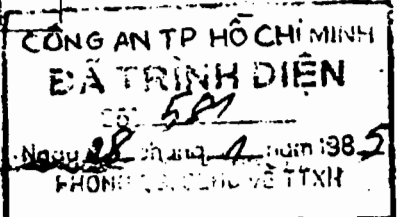
BỘ NỘI VỤ
Trại Nam Hải
Số 447 GR1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

00077810012

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 63 ngày 15 tháng 12 năm 84
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Ngọc Hải Sinh năm 19 34

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hùng yên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Củ xá quận Phú Nhuận TP Hồ chí Minh

Cán tội Trung tá trưởng ban Kế Hoạch

Bị bắt ngày 15/6/75 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Củ xá phường 4 Quận Phú Nhuận TP Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Từ ngày vào trại xác định theo tội lỗi yên tâm cải tạo
Lao động thay giờ đều đặn, bảo vệ công tác không
Học tập và chấp hành nội quy chưa có sai phạm gì lớn
Được xếp loại cải tạo khá.

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã Quận Thành phố Hồ chí Minh

Trước ngày 25 tháng 1 năm 19 85

Chữ ký và đóng dấu của người được cấp giấy
Của Nguyễn Ngọc Hải
Danh sách số 9560
Lớp tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Hai

Nguyễn Ngọc Hải

Ngày 09 tháng 1 năm 198 5



Đã lý Brân Ban



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

7/11/84

BUI NGOC KHANH

Dear Sir/Madam:

57305

Reference File No. IV 516995

We have just discovered that we have duplicate files for the following persons (and their families):

<u>NAME</u>	<u>DOB</u>	<u>Correct IV #</u>
NGUYEN NGOC HAI		516995

We have merged the files. Please refer only to the file (IV) number ~~57~~ shown above as "Correct IV # 516995"

Sincerely,

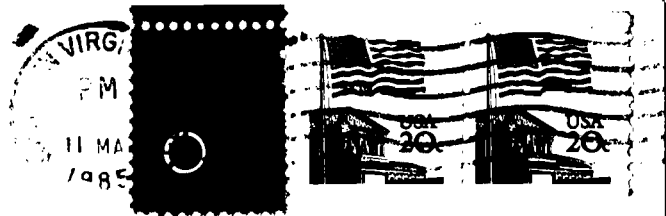
LP.

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346

P.S. IV 516995 SPONSOR BY NGUYEN HOANG HAI

Bùi Ngọc Khánh

Falls Church, Va. 22042



Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

PO Box 5435

Arlington, Va. 22205-0635

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 28, 1998

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC HAI	BORN 25 JAN 34	(IV 516995)
BUI THI DONG	BORN 14 NOV 37	WIFE
NGUYEN THI HONG HANH	BORN 15 OCT 60	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN THI HOAI HUONG	BORN 21 MAY 62	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN HONG HAI	BORN 12 MAY 63	UNMARRIED SON
NGUYEN HOA HAI	BORN 12 JAN 65	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 776/38 NGUYEN KIEM
P 34
PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 29708

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI-DIEN CUA CHUONG TRINH RA DI CO TRAT TU CUA
HOA KY. CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRE-
SENTATIVE OF THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.
WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE
NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

BRUCE A. CANALE
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE



ODP-I
11/87

9868520

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 28, 1998

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC HAI	BORN 25 JAN 34	(IV 516995)
BUI THI DONG	BORN 14 NOV 37	WIFE
NGUYEN THI HONG HANH	BORN 15 OCT 60	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN THI HOAI HUONG	BORN 21 MAY 62	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN THONG HAI	BORN 12 MAY 63	UNMARRIED SON
NGUYEN HOA HAI	BORN 12 JAN 65	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 776/38 NGUYEN KIEM
P 34
PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 29708

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY OI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO ĐƯỢC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA ĐƯỢC PHÒNG VẠN QUÁ DAI-ĐIEN CỦA CHUONG TRINH RA ĐI CỎ TRAT TU CỦA HOA KY. CHÚNG TÔI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CÁN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN ĐA ĐƯỢC UNHCR DE NGHİ TÔI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

BRUCE CANBY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE



ODP-I
11/87

9E68520

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 18, 1985

Ban cu

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN NGOC HAI	BORN 25 JAN 34	(IV 516995)
BUI THI DONG	BORN 14 NOV 37	"
NGUYEN THI HONG HANH	BORN 15 OCT 60	"
NGUYEN THI HOAI HUONG	BORN 21 MAY 62	"
NGUYEN HONG HAI	BORN 12 MAY 63	"
NGUYEN HOA HAI	BORN 12 JAN 65	"

ADDRESS IN VIETNAM: 776/3B VO DI NGUY, TO 61,
PHUONG 4
QUAN PHU NHUAN
T.P. HO CHI MINH

VEWL#: 29708

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,

DONALD J. [Signature]
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
10/81

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

25 E Street, N.W.
Washington, D. C. 20538

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Hai Hoang NGUYEN

Falls Church, VA 22042

NAME OF BENEFICIARY	
NGUYEN, Hai Ngoc	
CLASSIFICATION	FILE NO.
IR-5	I-130 ALPHA
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
5/10/83	6/27/83

Date: June 28, 1983

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT . THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,

Robert Neptune
DISTRICT DIRECTOR

Questionnaire for ODP applicant

ODP IV # 516995

Date

A. Basic Identification Data

1. Name NGUYỄN - NGỌC - HẢI Sex Male
2. Other name None
3. Date/Place of Birth : January 25th 1934
4. Residence address : 776/3^B Võ-di-Nguy - Phu Nhuan district,
Ho-chi-Minh City.
5. Mailing address (as mentioned above)
6. Current occupation : Typist

B. Relatives to accompany me

Name	Date of Birth	Place of Birth	Ms. Relationship
1. Bùi-Thị-Dông	14 Nov 1937	Hà Nội	Wife
2. Nguyễn-thị Hồng-Hạnh	15 Oct 1960	Ho Chi Minh City	Single Daughter
3. Nguyễn-thị Hoài-Hương	25 May 1962	- do -	- do -
4. Nguyễn-Hồng-Hải	12 May 1963	- do -	- do -
5. Nguyễn-Hoà-Hải	12 Jan 1965	- do -	- do -

C. Relatives outside Vietnam

1. Closest relative in the US of myself and my wife
 - a. Name - NGUYỄN HỒNG HẢI
 - b. Relationship - Son
 - c. Address Falls Church, Va 22042, USA
 - d. Date of relative arrival in the US - 8 April 1975
2. Closest relatives in the US of my spouse.
 - a. Name - Bùi-NGOC-KHÁNH
 - b. Relationship - Brother
 - c. Address Falls Church, Va 22042 - USA
 - d. Date of relative arrival in the US - Feb. 1973
3. a. Name - Bùi-NGOC-TÔ
 - b. Relationship - Brother
 - c. Address Falls Church, Va 22042, USA
 - d. Date of relative arrival in the USA - June 1977 May 1980

D. Complete family listing (living/Dead)

1. Father : Nguyễn-văn-NHÂM Dead
2. Mother : Nguyễn-Thị-SÁU Dead
3. Spouse : Bùi-Thị-Dông
4. Children :
 - a. Nguyễn-Hoàng-Hải (in USA)
 - b. Nguyễn-thị Hồng-Hạnh
 - c. Nguyễn-thị Hoài-Hương
 - d. Nguyễn-Hồng-Hải
 - e. Nguyễn-Hoà-Hải
5. Siblings None

E. Employment by US Government, Agencies, or other US organization of myself and my spouse

Name

F. Service with GVN or RVNAF by myself or my spouse

1. Nguyen Ngoc - HAI
2. Date: From March 19, 1954 To April 30, 1975 (1975)
3. Last rank: 1st Colonel Serial number: 54/300.044
4. Military Unit: J5/Joint General Staff, RVNAF
5. Name of CO: Col LE NGOC BINH
6. Reason of Separation: Re-education
7. Names of American advisers:
8. US Training courses in Vietnam: None
9. US award or certificate:
US Army Commendation Date received: About Feb 1972
(Certificate has been destroyed after April 1975)

G. Training outside Vietnam of myself

a.

1. Name of trainee: Nguyen Ngoc HAI
2. School and address: Infantry School, Fort Benning (GA)
3. Date: From August 1957 to March 1958
4. Description of course: ATCA (Infantry Company Course)
5. Who paid for training: US government

b.

1. Name of trainee: Nguyen Ngoc HAI
2. School and address: Air Force Western Institute USA (MI)
3. Date: from October to Nov 1960
4. Description of course: Air ground Combat operation
5. Who paid for training: US government
(all certificates and diploma have been destroyed after April 30th 1975)

H. Re-education of myself

1. Name of person in re-education: NGUYEN-NGOC-HAI
2. Time in Re-education: From 16 June 1975 To 12 Jan 1985
3. a copy of release certificate hereto.

I. Any additional remarks.

None

Signature: Nguyen Ngoc HAI

Date: Feb 10th 1985

J. Please list here all documents attached to this questionnaire.

1. Hai's birthday certificate (1 copy)
2. Hong's birthday certificate (1)
3. Marriage Certificate of Hai + Hong
4. a copy of release certificate
5. Hai + Hong's birthday certificate
7. Hai + Hong's birthday certificate
8. 5 Photos (1 for each person)

Ngày 19.2.1985. Võ Sĩ

Kính gửi Bà Khúc Minh Thảo,

Cách đây khoảng 2 tuần lễ,
tôi có gửi hồ sơ của Nguyễn Ngọc
Hải đến quý HSB. Nay tôi lại
nhận được thêm tờ "Questionnaire
for ODP applicant" và sau một buổi
đề xin Bà vui lòng bổ túc
vào hồ sơ trên.

Tôi xin cảm ơn Bà nhiều.

Kính thư,



Bùi Ngọc Khanh

RECEIVED
MAR 21 1985

Hồ sơ
Nguyễn
Ngọc Hải
5/2/85
bổ túc

Questionnaire for ODP applicant.

COIU 51699

ODP IV # 516995

Date

A. Basic Identification Data

1. Name NGUYỄN - NGOC - HAI Sex Male
2. Other name None
3. Date/Place of Birth : January 25th 1934
4. Residence address. 776/3^B Võ-di-Nguy - Phu Nhuan district,
Ho-chi-Minh City.
5. Maily address. (as mentioned above)
6. Current occupation : Typist

B. Relatives to accompany me

- | Name | Date of Birth | Place of Birth | Ms. Relationship |
|--------------------------|---------------|------------------|------------------|
| 1. Bùi-Thị-Đông | 14 Nov 1937 | Hà Nội | Wife |
| 2. Nguyễn-thị Hồng-Hạnh | 15 Oct 1960 | Ho Chi Minh City | Single Daughter |
| 3. Nguyễn-thị Hoài-Hương | 25 May 1962 | - do - | - do - |
| 4. Nguyễn-Hồng-Hải | 12 May 1963 | - do - | - do - Son |
| 5. Nguyễn-Hòa-Hải | 12 Jan 1965 | - do - | - do - |

C. Relatives outside Vietnam

1. Closest relative in the US of myself and my wife

- a. Name : NGUYỄN - HỒNG - HẢI
- b. Relationship : Son
- c. Address : Falls Church, Va 22042, USA
- d. Date of relative arrival in the US : 8 April 1975

2. Closest relatives in the US of my spouse :

- a. Name : BUI - NGOC - KHANH
- b. Relationship : Brother-in-law
- c. Address : Falls Church, Va 22042 - USA
- d. Date of relative arrival in the US : Feb. 1973

3. a. Name : Bui - NGOC - TO

- b. Relationship : Brother-in-law
- c. Address : Falls Church, Va 22042, USA
- d. Date of relative arrival in the USA : June 1979

D. Complete family listing (living / Dead)

1. Father : Nguyễn-văn - NHÂM Dead
2. Mother : Nguyễn-Thị - SÁU Dead
3. Spouse : Bui-Thị-Đông
4. Children :
 - a. Nguyễn-Hoàng-Hải (in USA)
 - b. Nguyễn-thị Hồng-Hạnh
 - c. Nguyễn-thị Hoài-Hương
 - d. Nguyễn-Hồng-Hải
 - e. Nguyễn-Hòa-Hải
5. Siblings : None

E. Employment by US Government Agencies or other US organization of myself and my spouse
None

F. Service with GVN or RVNAF by myself or my spouse

1. Nguyen Ngoc - Hai
2. Date: From March 19, 1954 To April 30, 1975 (1975)
3. Last rank: Lt Colonel Serial number: 54/300.044
4. Military unit: J5/Joint General Staff, RVNAF
5. Name of CO: Col LE NGOC DINH
6. Reason of Separation: Re-education
7. Names of American advisers:
8. US Training courses in Vietnam: None
9. US award or certificate:
US Army Commendation Date received: About Feb 1972
(Certificate has been destroyed after April 1975)

G. Training outside Vietnam of myself.

a.

1. Name of trainee: Nguyen Ngoc - Hai
2. School and address: Infantry school Fort Benning (GA)
3. Date: From August 1957 to March 1958
4. Description of course: AACO (Infantry Company Course)
5. Who paid for training: US government

b.

1. Name of trainee: Nguyen Ngoc - Hai
2. School and address: Air force Keesler Airbase USA (Mi)
3. Date: from October to Nov 1960
4. Description of course: Air ground Combat operation
5. Who paid for training: US government
(all certificates and diploma have been destroyed after April 30th 1975)

H. Re-education of myself

1. Name of person in re-education: NGUYEN - NGOC - HAI
2. Time in Re-education: From 16 June 1975 To 12 Jan 1985
3. a copy of release certificate hereto.

I. Any additional remarks: None

Signature: Nguyen Ngoc Hai

Date: Feb. 10th 1985

J. Please list here all documents attached to this questionnaire.

1. Hai's birthday certificate (1 copy)
2. Hong's birthday certificate (1)
3. Marriage Certificate of Hai + Hong
4. a copy of release certificate
5. Hai + Hong's birthday certificate
7. Hai + Hong's birthday certificate
8. 5 Photos (1 for each person)

Ngày 9 tháng 8 năm 1988

Kính gửi bà Thỏ,

Tôi xin đính kèm theo đây mấy giấy tờ liên quan tới trường hợp của chú cháu (tên Nguyễn Ngọc Hải) - Cái letter of introduction lần đầu đề ngày June 18, 1985, nhưng mới đây tên đường vô Di. Nguy đổi ra là Nguyễn - Kiên, nên người con của chú cháu ở bên này (tên là Nguyễn Hoàng Hải) xin một tờ L.O.I. khác đề ngày June 28, 1988 đề cho đúng với tên đường mới. Hồ sơ tôi đã nộp quĩ Hội vào khoảng tháng 2/1985. Gần đây có tin Hoa Kỳ trao cho Việt Nam danh sách 11,000 người được chấp thuận vô Mỹ, chúng tôi hy vọng chú cháu và gia đình có tên trong đó. Chú cháu mới viết thư cho chúng tôi nói là cơ quan như nước đã bắt đầu tiếp xúc với một số người cải tạo về đợt 2/87 và 1/88, còn chú cháu thì chưa thấy gì nên bầm. Khẩn (chú cháu về đợt 1/85) - Vâng trần - trọng xin bà vui lòng xem hộ tên

chú cháu và gia đình có trong danh-
sách 11,000 người kể trên không -

Nếu có, chúng tôi sẽ viết thư về báo
cho chú cháu ngay tin mừng đó.

Tôi xin thành thật cảm ơn Bà
và kính chúc Quý Hội đạt được nhiều
kết quả tốt đẹp -

Kính,

Bùi Ngọc Khánh

Bùi Ngọc - Khánh

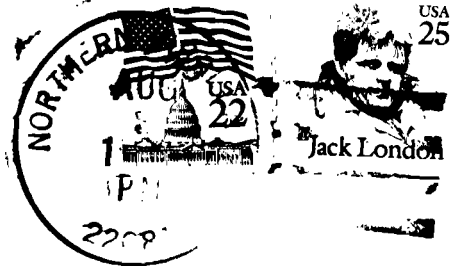
Falls Church, Va. 22042

(Nhà)

(Số 2)

Bùi Ngọc Khánh

Falls Church, Va. 22042



Mrs. Khuê Minh Thò

Falls Church, Va. 22043

Bưu cục Khánh

Falls Church, Va. 22042



Mrs. Khúc Minh Thở

Hội Gia-Đình Tù-nhân chính trị Việt Nam

P.O. Box 5435

Arlington, Va. 22205-0635